

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày 30 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Cương; ông Quảng Văn Tiễn

- **Thư ký phiên toà:** Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La tham gia phiên toà:** Ông Trần Thanh Q - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Giàng A P, sinh năm 1958, tại xã Sông M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Bom Ph, xã Sông M, tỉnh Sơn La (trước đây là Bản Bom Ph, xã Nà Ngh, huyện Sông M, tỉnh Sơn La); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Giàng A S (đã chết) và bà Thào Thị S (đã chết); bị cáo có vợ là Sộng Thị D và 07 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án hình sự số 150/2022/HSST ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sông M, tỉnh Sơn La xử phạt 14 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2025 cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Lò Văn Q, sinh năm 1993, tại xã Sông M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Nậm Ú, xã Sông M, tỉnh Sơn La (trước đây là Bản Nậm Ú, xã Nà Ngh, huyện Sông M, tỉnh Sơn La); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lò Văn Ph và bà Tòng Thị D; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2025 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 22/4/2025 Phòng PC04 Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã Nà Nghịu (nay là Công an xã Sông M) làm nhiệm vụ tại bản Nậm Ún, xã Nà Nghịu, huyện Sông M, tỉnh Sơn La (nay là bản Nậm Ún, xã

Sông M, tỉnh Sơn La) đến nhà Lò Văn Q, sinh năm 1993 để test ma túy đối với Q. Đến nhà, tổ công tác gặp Q đang ở trong nhà một mình, quá trình làm việc Q khai nhận vừa sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu Lò Văn Q nếu có đồ vật, tài liệu liên quan đến vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp cho tổ công tác. Q lấy ở đầu giường ngủ giao nộp cho tổ công tác 03 túi nilon gồm: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa cục chất bột liên kết màu trắng nghi là Heroine; 02 gói nilon màu trắng bên trong gói thứ nhất chứa 03 viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến; Gói nilon màu trắng thứ hai chứa 01 viên nén màu hồng và một mảnh viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến (Q khai nhận là Heroine và Hồng phiến mua được của Giàng A P, trú tại bản Bom Ph, xã Nà Nghịu, huyện Sông M vào ngày 21/4/2025 với giá 200.000 đồng mục đích về sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng; Tạm giữ của Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

Ngày 22/4/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành triệu tập Giàng A P, sinh năm 1958, trú tại bản Bom Ph, xã Nà Nghịu, huyện Sông M, tỉnh Sơn La (nay là bản Bom Ph, xã Sông M, tỉnh Sơn La) đến Công an xã Nà Nghịu (nay là Công an xã Sông M) làm việc. Bước đầu P thừa nhận việc bán ma túy cho Lò Văn Q vào ngày 21/4/2025. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của P kết quả thu tại đầu giường ngủ của P: 01 gói nilon màu đen bên trong chứa các cục bột liên kết màu trắng nghi là Heroine; 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 34 viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Giàng A P về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 22/4/2025 tại Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh vật chứng, trích mẫu giám định, niêm phong mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng kết quả số ma túy thu giữ của Lò Văn Q như sau:

+ Số bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,35 gam, trích 0,23 gam làm mẫu giám định ký hiệu M1, vật chứng còn lại 0,12 gam lưu kho ký hiệu T1.

+ 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,27 gam, trích 01 viên có khối lượng 0,09 gam giám định ký hiệu M2, vật chứng còn lại 02 viên có khối lượng 0,18 gam lưu kho ký hiệu T2.

+ 01 viên nén màu hồng và mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,12 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu M3.

Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của Lò Văn Q là 0,74 gam.

Cân tịnh số ma túy thu giữ trong Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Giàng A P như sau:

+ Số bột liên kết màu trắng có khối lượng 1,64 gam, trích 0,11 gam làm mẫu giám định ký hiệu M4, vật chứng còn lại 1,53 gam lưu kho ký hiệu T3.

+ 34 viên nén màu hồng có khối lượng 3,07 gam, trích 0,54 gam làm mẫu giám định ký hiệu M5, vật chứng còn lại 2,53 gam lưu kho ký hiệu T4.

Đối với 02 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu được lưu kèm hồ sơ.

Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của Giàng A P là 4,71 gam.

Kết luận giám định số 490/KL-KTHS ngày 23/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1, M4 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là $M1 = 0,23$ gam, $M4 = 0,11$ gam.

- Mẫu ký hiệu M2, M3, M5 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là $M2 = 0,20$ gam, $M3 = 0,12$ gam, $M5 = 0,54$ gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,99 gam; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất và 3,46 gam, Loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra các bị cáo Giàng A P, Lò Văn Q khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/4/2025 Giàng A P đi bộ từ nhà đến đoạn đường rừng trong cùng bản Bom Ph, xã Nà Nghịu, huyện Sông M (nay là bản Bom Ph, xã Sông M) mục đích tìm mua ma túy sử dụng, khi đi P mang theo số tiền 150.000 đồng (tiền do lao động tiết kiệm mà có). Đến khu rừng bản Bom Ph, P gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết, qua trò chuyện P hỏi mua của người đàn ông này 150.000 đồng ma túy gồm Hồng phiến và Heroine thì được người đàn ông đồng ý nhận tiền và đưa cho P 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa Hồng phiến và 01 gói nilon màu đen bên trong chứa Heroine. Mua được ma túy, P mang về nhà cất giấu ở đầu giường ngủ để sử dụng dần và bán kiếm lời.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/4/2025 Lò Văn Q đi bộ từ nhà ở bản Nậm Ún đến bản Bom Ph, xã Nà Nghịu, huyện Sông M (nay là bản Nậm Ún, xã Sông M) tìm mua ma túy mục đích để sử dụng, khi đi Q mang theo số tiền 200.000 đồng (tiền do lao động tiết kiệm mà có). Đến bản Bom Ph, Q đi bộ vào

nhà của P, qua trò chuyện Q hỏi mua của P 200.000 đồng ma túy gồm Hồng phiến và Heroine thì được P đồng ý nhận tiền rồi lấy bán cho Q 01 gói nilon bên trong chứa: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 02 viên Hồng phiến, 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 03 viên Hồng phiến và 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa Heroine. Số ma túy còn lại 01 gói nilon màu đen bên trong chứa Heroine và túi nilon màu xanh bên trong chứa 34 viên Hồng phiến P tiếp tục cất giấu ở đầu giường ngủ mục đích để sử dụng dần và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, Q mang về nhà lấy một viên Hồng phiến trong gói 02 viên ra bẻ một phần để sử dụng bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp. Số ma túy còn lại Q gói lại như ban đầu và cất giấu ở đầu giường ngủ của Q mục đích sử dụng dần. Đến 10 giờ 20 phút ngày 22/4/2025 Q đang ở nhà thì có tổ công tác Phòng ma túy Công an tỉnh Sơn La và Công an xã Nà Nghịu (nay là Công an xã Sông M) đến làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, đồ vật liên quan.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Lệnh giữ, bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Giàng A P về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, Lò Văn Q khai nhận trước đó khoảng 09 giờ ngày 20/4/2025 Q đang ở nhà tại bản Nậm Ún thì có Lò Văn Thủy, sinh năm 2000 trú tại bản Co Phường, cùng xã Nà Nghịu (nay là bản Co Phường, xã Sông M) nhắn tin qua Zalo đặt hỏi mua của Q ma túy với số tiền 5.700.000 đồng và hẹn ngày 21/4/2025 đến mua ma túy thì Q đồng ý. Sau đó Q gửi số tài khoản ngân hàng MB của Q với số tài khoản 0369941514, khoảng 10 phút sau Thủy chuyển 5.700.000 đồng cho Q. Nhận được tiền, đến khoảng 20 giờ cùng ngày Q đi bộ đến nhà P hỏi mua của P 5.000.000 đồng Hồng phiến và Heroine thì được P đồng ý bán cho Q 01 túi nilon màu đen bên trong chứa Hồng phiến và Heroine, mua được ma túy Q mang về nhà cất giấu. Đến 06 giờ ngày 21/4/2025 Q đang ở nhà thì Thủy đến mua ma túy của Q. Số tiền Q được hưởng từ việc bán ma túy 700.000 đồng đã chi tiêu hết. Tuy nhiên quá trình điều tra Giàng A P không thừa nhận hành vi được bán ma túy cho Q vào ngày 20/4/2025. Ngày 08/7/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành đối chất giữa Giàng A P và Lò Văn Q, kết quả P không thừa nhận, ngoài lời khai của Q ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để buộc Giàng A P phải chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy không đủ căn cứ để xác định Giàng A P phạm tội nhiều lần.

Cáo trạng số 46/CT-VKS-KV3 ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La để xét xử bị cáo Giàng A P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố để xét xử bị cáo Lò Văn Q về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo Giàng A P, Lò Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về các tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Giàng A P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A P từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù;

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: Các mảnh nilon màu hồng, màu đen, màu trắng, túi nilon màu trắng, màu đen gói ma túy ban đầu và vật chứng còn lại ký hiệu T1 = 0,12gam, T2 = 0,18gam, T3 = 1,53gam, T4 = 2,53gam, gồm các loại Methamphetamine và Heroine.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã qua sử dụng.

- Truy thu số tiền 200.000 đồng đối với bị cáo Giàng A P do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo Giàng A P, Lò Văn Q là người dân tộc, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo đều xin được miễn án phí, nên đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Giàng A P, Lò Văn Q không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, ý kiến của người liên quan, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quá tang; biên bản khám xét nơi ở và lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 22/4/2025 bị cáo Lò Văn Q đã có hành vi tàng trữ 0,39 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,35 gam ma túy, loại Heroine (Tổng khối lượng của 02 chất ma túy là 0,74 gam), mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Lò Văn Q khai nhận, số ma túy bị thu giữ do Q mua được của Giàng A P, trú tại bản Bom Ph, xã Nà Nghịu, huyện Sông M (Nay là bản Bom Ph, xã Sông M, tỉnh Sơn La) vào ngày 21/4/2025 với giá 200.000 đồng, mục đích về sử dụng. Cùng ngày 22/4/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành triệu tập Giàng A P, sinh năm 1958, trú tại bản Bom Ph, xã Nà Nghịu, huyện Sông M, tỉnh Sơn La (nay là bản Bom Ph, xã Sông M, tỉnh Sơn La) đến Công an xã Nà Nghịu (nay là Công an xã Sông M) làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Giàng A P thừa nhận việc bán ma túy cho Lò Văn Q vào ngày 21/4/2025, thu lợi số tiền 200.000 đồng. Kết quả khám xét nơi ở của Giàng A P thu giữ 1,64 gam ma túy, loại Herione và 3,07 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Tổng 02 chất ma túy thu giữ của Q là 0,74 gam; 02 chất ma túy thu giữ của P là 4,71 gam. Tổng cộng là 5,45 gam.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Giàng A P phải chịu trách nhiệm hình sự về 02 chất ma túy do bị cáo cất giấu có khối lượng là 4,71 gam và số ma túy bị cáo đã bán cho Lò Văn Q, có khối lượng là 0,74 gam. Tổng khối lượng là 5,45 gam. Lò Văn Q phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy bị thu giữ là 0,74 gam. Các bị cáo Giàng A P, Lò Văn Q phạm tội trước ngày 01/7/2025 khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025 có hiệu lực. Do

đó cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho các bị cáo cần áp dụng Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo quy định tại Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 số 86/2025/QH15.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La truy tố bị cáo Giàng A P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Lò Văn Q về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về các tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Giàng A P thực hiện đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt tù từ 07 đến 15 năm; Hành vi mà bị cáo Lò Văn Q thực hiện đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Giàng A P có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Lò Văn Q khi bị bắt quả tang tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm và trong quá trình giải quyết vụ án nên được hưởng thêm tình tiết theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của các bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo,

giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý như sau.

Truy thu đối với bị cáo Giàng A P để nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) là số tiền do bị cáo bán ma túy có.

[8] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Thái không rõ tên tuổi và địa chỉ là người đã bán ma túy cho bị cáo Giàng A P tại khu rừng thuộc bản Bom Ph, xã Nà Nghịu, huyện Sông M, tỉnh Sơn La (Nay là bản Bom Ph, xã Sông M, tỉnh Sơn La) vào ngày 18/4/2025. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với người nam giới Lò Văn Thủy theo bị cáo Lò Văn Q khai là người đã chuyển khoản số tiền 5.700.000 đồng cho Q để mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh, thu thập ảnh Lò Văn Thủy, sinh ngày 10/01/2000 tại bản Co Phường, xã Nà Nghịu, huyện Sông M (nay là bản Co Phường, xã Sông M, tỉnh Sơn La) cho bị cáo Lò Văn Q nhận dạng. Kết quả bị cáo khẳng định Lò Văn Thủy là người chuyển tiền cho bị cáo mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành triệu tập nhiều lần, xác minh nhưng Thủy không có mặt tại địa phương. Ngày 22/6/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định truy tìm người đối với Thủy nhưng không xác định được đối tượng đang ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định là phù hợp và có căn cứ. Hành vi của Lò Văn Q khai đã mua ma túy về bán cho Lò Văn Thủy, ngoài lời khai Q không thu giữ được vật chứng, chưa làm việc được với Lò Văn Thủy nên không còn tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa Q và Thủy. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không đủ căn cứ để khởi tố Lò Văn Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ và phù hợp, cần chấp nhận.

[9] Vật chứng của vụ án: Các mảnh nilon màu hồng, màu đen, màu trắng, túi nilon màu trắng, màu đen gói ma túy ban đầu và vật chứng còn lại ký hiệu T1 = 0,12gam, T2 = 0,18gam, T3 = 1,53gam, T4 = 2,53gam, gồm các loại Methamphetamine và Heroine là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lò Văn Q, nhưng bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Các bị cáo Giàng A P, Lò Văn Q là người dân tộc, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị

cáo xin được miễn án phí, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Giàng A P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A P 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2025.

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/4/2025.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: Các mảnh nilon màu hồng, màu đen, màu trắng, túi nilon màu trắng, màu đen gói ma túy ban đầu và vật chứng còn lại ký hiệu T1 = 0,12gam, T2 = 0,18gam, T3 = 1,53gam, T4 = 2,53gam là ma túy gồm các loại Methamphetamine và Heroine (các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy do Công an tỉnh Sơn La phát hành được niêm phong M số 0003532).

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 36/QĐ-VKS ngày 17/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồ 15 giờ 20 phút ngày 23 tháng 9 năm 2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Sơn La.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Truy thu số tiền 200.000 đồng đối với bị cáo Giàng A P để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Các bị cáo Giàng A P, Lò Văn Q được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/9/2025).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKS nhân dân khu vực 3 - Sơn La;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long